

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐẠT ĐIỀU KIỆN NHẬN THƯỞNG CHƯƠNG TRÌNH HOÀN TIỀN KHI CHI TIÊU MUA VÉ MÁY BAY VỚI THẺ TÍN DỤNG MSB

1. Thẻ lệ chương trình:

- Hoàn 300.000 VNĐ khi đặt mua từ 02 vé máy bay, với tổng giá trị giao dịch từ 3.000.000 VNĐ trở lên.
- Áp dụng khi đặt vé qua Ứng dụng/Website của **Vietnam Airlines, Vietjet Air, Bamboo Airways, Jetstar.**
- Thời gian áp dụng: từ ngày 25/4/2026 đến hết 30/07/2026.

2. Danh sách khách hàng đạt đủ điều kiện

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
1	1107473	402215xxxxxx7915	NGUYEN THI HONG HANH	300,000
2	2291871	532451xxxxxx8697	PHAM TUAN ANH	300,000
3	599438	532451xxxxxx4480	NGUYEN THI SINH	300,000
4	1166214	532451xxxxxx5173	PHAM HOANG NGOC MY	300,000
5	3530618	412189xxxxxx4986	NGUYEN KHANH DUC	300,000
6	904548	402215xxxxxx9570	NGUYEN THI NHU HAI	300,000
7	2235267	532451xxxxxx5381	VO THAI XUAN THUY	300,000
8	2903218	532451xxxxxx0370	LE THI BICH HANG	300,000
9	694988	532451xxxxxx9623	CAO THI QUYNH ANH	300,000
10	2151037	402215xxxxxx7497	NGUYEN THI DUYEN	300,000
11	914514	532451xxxxxx1930	NGUYEN THI THUY	300,000
12	139782	532451xxxxxx1975	PHAM THI HUYEN	300,000
13	2358265	532451xxxxxx0233	VO HOANG KHIEM	300,000
14	7471657	430389xxxxxx4848	TRAN TUAN DAT	300,000
15	344168	412189xxxxxx1143	DUONG MINH DUC	300,000
16	7990461	532451xxxxxx1963	NGUYEN THI THANH HANG	300,000
17	2403269	532451xxxxxx0113	HA THUY LINH	300,000
18	3241826	430389xxxxxx8032	NGUYEN DAC LINH	300,000
19	2243407	430389xxxxxx2405	DANG TRUC PHUONG	300,000
20	267809	430389xxxxxx4169	TRIEU THI NGOC ANH	300,000
21	5867579	412189xxxxxx5455	NGUYEN VIET HA	300,000
22	166810	430389xxxxxx2388	NGUYEN THANH SON	300,000
23	1471956	532451xxxxxx9662	LE XUAN BACH	300,000
24	7705649	402215xxxxxx4216	NGUYEN THI HONG	300,000
25	7364849	402215xxxxxx5177	HO THI THU HA	300,000
26	149350	412189xxxxxx4847	NGUYEN THANH MAI	300,000
27	687903	532451xxxxxx7861	LE VAN BAY	300,000
28	160180	412189xxxxxx9462	NGUYEN THI BICH HANH	300,000
29	6538784	402215xxxxxx6927	NGUYEN HUY DU	300,000
30	6822052	430389xxxxxx4019	DANG HOANG LINH	300,000
31	409089	430389xxxxxx7763	DAO BANG TAM	300,000
32	681442	412189xxxxxx9474	LE HUY BAC	300,000
33	1113628	532451xxxxxx6797	NGUYEN VINH HA	300,000
34	347596	430389xxxxxx6843	DANG DAI	300,000
35	1414188	532451xxxxxx8197	TA THI MAI OANH	300,000
36	7464635	412189xxxxxx4430	NGUYEN THI PHUONG ANH	300,000
37	1402677	532451xxxxxx2522	PHAM THANH CHUNG	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
38	11888	532451xxxxxx9050	LE THI THUY VAN	300,000
39	409906	430389xxxxxx3641	TRAN THI THU HANG	300,000
40	1416084	532451xxxxxx2578	TO THI THU HOAI	300,000
41	1993699	532451xxxxxx5940	TRAN THI KHANH LY	300,000
42	230737	532451xxxxxx0178	TANG BAO PHUONG HA	300,000
43	483526	532451xxxxxx7372	PHAM THI THU HA	300,000
44	5834892	412189xxxxxx7927	TRAN THI VAN ANH	300,000
45	7461288	412189xxxxxx2251	NGUYEN VU PHI CONG	300,000
46	8142378	532451xxxxxx0836	HA HUNG CUONG	300,000
47	13953	430389xxxxxx4122	VU VAN HUONG	300,000
48	5621332	430389xxxxxx5753	NGUYEN HOAN ANH TUAN	300,000
49	1987544	412189xxxxxx8070	PHAM MINH TRANG	300,000
50	1817604	412189xxxxxx5675	HUYNH TY	300,000
51	7207582	532451xxxxxx9767	TRAN NGOC LIEN	300,000
52	1794505	412189xxxxxx3428	NGUYEN GIA THAI BINH	300,000
53	640874	402215xxxxxx1088	NGUYEN HUU MINH	300,000
54	266427	412189xxxxxx2804	NGUYEN NGUYEN YEN HUONG	300,000
55	654325	532451xxxxxx8993	PHI THI TRANG	300,000
56	236345	430389xxxxxx3348	HOANG THANH HUE	300,000
57	2315088	532451xxxxxx4781	TRAN THI NGAN XA	300,000
58	1401976	430389xxxxxx5326	NGUYEN TIEN HUNG	300,000
59	5072156	532451xxxxxx8685	NGUYEN HOANG LOAN	300,000
60	1453634	402215xxxxxx7079	DO THI NHUNG	300,000
61	2314908	430389xxxxxx9004	NGUYEN T THANH HUONG	300,000
62	2263968	430389xxxxxx7564	NGUYEN THI HANG	300,000
63	4119409	430389xxxxxx8469	PHAN MINH DIEN	300,000
64	3842055	532451xxxxxx6664	LE QUANG HONG DUC	300,000
65	2555314	402215xxxxxx8514	NGUYEN HOAI NHU	300,000
66	1910994	532451xxxxxx7527	TRINH MAI SUONG	300,000
67	8086831	402215xxxxxx6396	TRAN THI NHAN	300,000
68	2045813	430389xxxxxx0466	DANG VU HIEP	300,000
69	649107	412189xxxxxx9370	DO THUY LINH	300,000
70	892763	412189xxxxxx4113	VU VIET CHINH	300,000
71	2315174	412189xxxxxx5523	VU VIET ANH	300,000
72	366445	412189xxxxxx5856	NGUYEN BAO HUYEN	300,000
73	1839266	430389xxxxxx9049	HO THI HUONG	300,000
74	1893869	412189xxxxxx0515	NGUYEN NGOC TRUNG	300,000
75	914715	532451xxxxxx0360	NGUYEN THI MINH THU	300,000
76	8897113	532451xxxxxx6574	NGUYEN NGOC TRAM	300,000
77	429951	527663xxxxxx5958	HA MINH HANH	300,000
78	287878	430389xxxxxx7260	NGUYEN THUY PHUONG	300,000
79	6389333	532451xxxxxx9995	NGUYEN GIANG THI PHUONG	300,000
80	1808395	430389xxxxxx4082	NGUYEN THI HOA	300,000
81	2529160	412189xxxxxx7577	HOANG HUONG GIANG	300,000
82	3820869	430389xxxxxx4720	NGUYEN HUU SON LAM	300,000
83	6506647	532451xxxxxx7394	NGUYEN THUAN NAM	300,000
84	8699813	402215xxxxxx6000	NGUYEN KHANH BAO NGOC	300,000
85	1892614	532451xxxxxx5555	NGUYEN THI PH LOAN	300,000
86	154188	412189xxxxxx9692	TRINH THI THU THUY	300,000
87	6105262	430389xxxxxx9605	LE KHAC TRA	300,000
88	165070	532451xxxxxx2595	TRINH THI HUONG	300,000
89	1796557	412189xxxxxx1845	DOAN MINH HAI	300,000
90	192828	527663xxxxxx1814	Nguyen Quoc Khanh	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
91	1640851	430389xxxxxx0226	NGUYEN THU THAO	300,000
92	1074676	532451xxxxxx0084	NGUYEN THI KHANH CHI	300,000
93	2216324	430389xxxxxx8916	DOAN THI THANH TAM	300,000
94	1966936	402215xxxxxx3486	DAM THI THUY	300,000
95	1372148	532451xxxxxx9603	PHAM THI KIEU OANH	300,000
96	222491	412189xxxxxx6338	HA THANH HAI	300,000
97	7066770	402215xxxxxx6437	LE THI CAM TRANG	300,000
98	2486862	532451xxxxxx3790	VO THI NHU PHUONG	300,000
99	1727	430389xxxxxx9135	NGUYEN THI HONG HANH	300,000
100	7445069	527663xxxxxx9587	NGUYEN THI HOANG QUYEN	300,000
101	5363250	527663xxxxxx1032	NGUYEN THANH SANG	300,000
102	2550285	412189xxxxxx2182	LE THANH TRUC	300,000
103	5609320	532451xxxxxx9792	TRAN THI PHUONG	300,000
104	3486081	412189xxxxxx3857	TRIEU THI HUONG GIANG	300,000
105	5391393	532451xxxxxx7542	NGUYEN TUAN DUNG	300,000
106	6916173	412189xxxxxx0378	PHAM THI LAN PHUONG	300,000
107	909952	532451xxxxxx9061	DAM CHI QUAN	300,000
108	4530644	430389xxxxxx6265	NGUYEN THI NGOC LAN	300,000
109	311959	532451xxxxxx5241	NGUYEN THI THU HUONG	300,000
110	2377828	412189xxxxxx4168	LE THI THOM	300,000
111	1719263	532451xxxxxx1837	DO THI HOA	300,000
112	2506405	532451xxxxxx4954	TRAN THI TRA MY	300,000
113	322943	412189xxxxxx7030	NGUYEN THI HUYEN	300,000
114	8382433	532451xxxxxx4907	TON QUANG THANG	300,000
115	1591976	532451xxxxxx7327	TRAN LE XUAN	300,000
116	882935	430389xxxxxx6073	VU THI THANH HUYEN	300,000
117	2272171	412189xxxxxx6429	NGUYEN TUAN KIET	300,000
118	4423257	412189xxxxxx0011	PHAM BAO TRUNG	300,000
119	122919	532451xxxxxx5700	BUI THI THU HUYEN	300,000
120	8632412	402215xxxxxx9417	TRAN THI KIM OANH	300,000
121	130649	412189xxxxxx7452	DO THI MAI LIEN	300,000
122	1819184	430389xxxxxx2664	PHAM QUYNH LAN	300,000
123	680231	532451xxxxxx0161	NGUYEN THI THANH MAI	300,000
124	3563277	412189xxxxxx7942	NGUYEN THANH BINH	300,000
125	4859599	532451xxxxxx4551	PHAM THI KIM THOA	300,000
126	2413376	532451xxxxxx8940	TRAN THANH HOANG THY	300,000
127	8258474	430389xxxxxx9356	TRUONG THI HANG NGA	300,000
128	1439125	412189xxxxxx4599	NGUYEN THI MINH HUE	300,000
129	825148	430389xxxxxx8212	KHUU KIEM LONG	300,000
130	2846739	402215xxxxxx5357	PHAM THI HA	300,000
131	846954	430389xxxxxx9997	PHAM THI VAN ANH	300,000
132	1771552	430389xxxxxx7601	DIEP THI HUONG	300,000
133	128180	532451xxxxxx1284	VO THI NGUYEN THAO	300,000
134	7361258	532451xxxxxx2267	DOAN THAI PHONG	300,000
135	1558597	412189xxxxxx9558	HOANG THI HONG HANH	300,000
136	3395927	412189xxxxxx1086	VU THI LAN ANH	300,000
137	4126203	430389xxxxxx2482	MAI PHUONG THANH	300,000
138	303936	412189xxxxxx0408	NGUYEN THI HONG HANH	300,000
139	427574	532451xxxxxx6775	NGUYEN TRAN NGU UYEN	300,000
140	1918619	532451xxxxxx5234	PHAM DUC DUC	300,000
141	112519	532451xxxxxx8285	LE THI VINH	300,000
142	1003891	412189xxxxxx6082	PHAM THI THANH HOA	300,000
143	987403	527663xxxxxx3548	NGUYEN THI THU HIEN	300,000
144	1396921	523691xxxxxx1394	NGUYEN THUY TIEN	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
145	1987037	412189xxxxxx9927	NGUYEN NGOC NGA	300,000
146	1102276	412189xxxxxx7625	NGUYEN HUU TRUONG	300,000
147	357161	430389xxxxxx7728	LE THANH HUONG	300,000
148	152468	430389xxxxxx3613	DO THI ANH THO	300,000
149	2653409	532451xxxxxx4870	HUYNH QUOC BAO	300,000
150	1485464	532451xxxxxx8767	NGUYEN XUAN HUY	300,000
151	295811	430389xxxxxx7838	NGUYEN HUU DUC	300,000
152	1014127	402215xxxxxx9183	NGUYEN THI THANH VAN	300,000
153	396203	412189xxxxxx9716	NGUYEN DINH HUONG	300,000
154	6599827	430389xxxxxx7137	NGUYEN NGOC DOANH	300,000
155	796356	412189xxxxxx7140	HOANG THI NHU HOA	300,000
156	1929369	532451xxxxxx5558	PHAN CAM NHI	300,000
157	641024	430389xxxxxx8953	LE THI MAI PHUONG	300,000
158	7005449	412189xxxxxx4647	NGUYEN THI MAI TRANG	300,000
159	2089359	523691xxxxxx2807	TRAN MINH KHOI	300,000
160	2066506	532451xxxxxx9366	DO THI PHUONG LOAN	300,000
161	7152075	430389xxxxxx1621	NGUYEN MINH HAI	300,000
162	5901565	532451xxxxxx2147	KHUAT MINH HA	300,000
163	2117941	532451xxxxxx4570	LE THUY DAN OANH	300,000
164	354253	430389xxxxxx3311	NGUYEN THI MAI HUONG	300,000
165	7778162	532451xxxxxx8975	NGUYEN THI THANH THUY	300,000
166	8298122	532451xxxxxx5302	PHO DUC MINH	300,000
167	2771763	532451xxxxxx2650	NGUYEN MINH HONG	300,000
168	1896741	430389xxxxxx7561	CAO THE HAI	300,000
169	558976	532451xxxxxx5543	LAM QUANG TRUNG	300,000
170	2285359	430389xxxxxx8818	NGUYEN THANH TAN	300,000
171	6575621	532451xxxxxx1915	LE TAN SI	300,000
172	6831509	412189xxxxxx2975	TRAN NGOC CHAU	300,000
173	306728	532451xxxxxx6658	AN THUY NGA	300,000
174	193830	430389xxxxxx0979	DUONG THI HA PHUONG	300,000
175	5762709	412189xxxxxx2020	NGUYEN THANH HAI	300,000
176	2958251	532451xxxxxx4871	NGUYEN NGOC MINH THU	300,000
177	5649280	532451xxxxxx6074	DINH TRUNG DUC	300,000
178	2628721	402215xxxxxx0757	DOAN QUOC VIET	300,000
179	566638	402215xxxxxx5528	NGUYEN DUC BINH	300,000
180	372324	532451xxxxxx0385	LE PHU QUY	300,000
181	328427	430389xxxxxx2494	TRAN THI THANH HUONG	300,000
182	2008982	430389xxxxxx7713	NGUYEN THI PHUONG UYEN	300,000
183	996191	532451xxxxxx0125	PHAN THUY DUONG	300,000
184	849192	527663xxxxxx8544	HOANG TRONG NGHIA	300,000
185	3658055	532451xxxxxx9562	LE THI NGA	300,000
186	1120220	532451xxxxxx7557	NGUYEN QUOC VINH	300,000
187	2411327	532451xxxxxx1515	NGUYEN NGOC TRUONG SON	300,000
188	836159	532451xxxxxx2184	NGUYEN VAN TRONG	300,000
189	883485	402215xxxxxx2336	LE THANH HAI	300,000
190	128304	430389xxxxxx9549	DANG THANH HUYEN	300,000
191	4888633	412189xxxxxx0298	LUONG THI THUY LINH	300,000
192	2176348	430389xxxxxx6289	NGUYEN THI BICH LAN	300,000
193	5378366	527663xxxxxx8380	HUYNH THI SUONG	300,000
194	708149	412189xxxxxx1010	HO VUONG	300,000
195	1363024	532451xxxxxx5181	NGUYEN THI HAI PHONG	300,000
196	254056	532451xxxxxx2572	NGO THUY THAO UYEN	300,000
197	287687	527663xxxxxx4756	CAO VI LONG	300,000
198	1774128	532451xxxxxx3852	NGUYEN THI LAN ANH	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
199	4367274	402215xxxxxx3940	NGUYEN TUNG LINH	300,000
200	1501038	402215xxxxxx4634	DAO THI KIM NHUNG	300,000
201	6049291	402215xxxxxx8573	NGUYEN TRUNG HIEU	300,000
202	506550	430389xxxxxx6987	LE TUAN ANH	300,000
203	266449	412189xxxxxx5141	VU THI TUYET MAI	300,000
204	464766	532451xxxxxx9750	DANG TUAN KIET	300,000
205	7456912	412189xxxxxx3568	LUU DUC HA	300,000
206	1801199	532451xxxxxx5351	NGUYEN THI HUONG LAN	300,000
207	6772869	527663xxxxxx0773	NGUYEN HAI	300,000
208	1040142	430389xxxxxx0519	LUONG THI XUAN HUONG	300,000
209	462340	430389xxxxxx6132	NGUYEN THI THU HA	300,000
210	8544678	402215xxxxxx2830	MAI HOANG TRI	300,000
211	2066534	532451xxxxxx1289	NGUYEN THI THU HA	300,000
212	277917	430389xxxxxx8176	PHAM GIA HUAN	300,000
213	1570744	430389xxxxxx0775	NGUYEN TRUNG KIEN	300,000
214	2405656	532451xxxxxx7908	LUONG VINH CHAU	300,000
215	825007	412189xxxxxx0491	NGUYEN KHA QUANG	300,000
216	2730184	532451xxxxxx0653	HUYNH THI NGOC TRAN	300,000
217	1419963	430389xxxxxx6418	PHAM THI LIEN TAM	300,000
218	6912608	430389xxxxxx4636	NGUYEN THANH HIEN	300,000
219	1640749	412189xxxxxx3059	NGUYEN THAO QUYNH TRANG	300,000
220	6668175	430389xxxxxx8207	LY VAN THAI	300,000
221	974924	532451xxxxxx5786	DINH THI HUONG	300,000
222	801812	430389xxxxxx8924	DONG DUONG QUYNH HOA	300,000
223	1093004	527663xxxxxx4601	NGUYEN LUONG TUAN	300,000
224	1133069	430389xxxxxx5067	BUI QUOC VIET	300,000
225	245049	430389xxxxxx4227	LE THI THU HUYEN	300,000
226	7217441	532451xxxxxx9353	NGUYEN THI NHAN	300,000
227	500388	402215xxxxxx7880	NGUYEN LE HONG MINH	300,000
228	2070697	532451xxxxxx3075	TRAN HUY KHOI	300,000
229	7437152	412189xxxxxx9191	TRAN TIEN DAT	300,000
230	7300772	532451xxxxxx4004	HOANG THI LOAN	300,000
231	134131	523691xxxxxx2037	LE HOAI THU	300,000
232	102977	523691xxxxxx9363	NGUYEN NGOC TIEN	300,000
233	1826067	532451xxxxxx0284	VO THI BICH HANH	300,000
234	457695	532451xxxxxx3788	PHAM QUOC MINH	300,000
235	364720	430389xxxxxx9456	NGUYEN THI PHUONG THANH	300,000
236	897106	412189xxxxxx6680	BUI THI LE HANG	300,000
237	6205718	532451xxxxxx3623	NGUYEN ANH TUAN	300,000
238	5945727	532451xxxxxx8640	VO DUC HOA	300,000
239	4757003	412189xxxxxx7350	TRAN THI TO HA	300,000
240	616103	430389xxxxxx0668	DANG XUAN HUONG	300,000
241	1922652	532451xxxxxx1375	NGUYEN MINH THINH	300,000
242	1858412	532451xxxxxx8523	NGUYEN THI THUY VAN	300,000
243	7591957	412189xxxxxx7931	TRINH THI MINH THU	300,000
244	1415954	412189xxxxxx2172	DINH NG NGOC LINH	300,000
245	418495	532451xxxxxx7035	LE THI KHANH VAN	300,000
246	1418193	412189xxxxxx7389	NGUYEN CUU NAM PHUONG	300,000
247	2000341	532451xxxxxx7648	UNG NHUC VAY	300,000
248	285610	532451xxxxxx8894	NGUYEN NHU Y	300,000
249	598490	430389xxxxxx7602	TRANG NHA THI	300,000
250	1574273	532451xxxxxx1237	VU THANH HANG	300,000
251	5336456	412189xxxxxx5086	TRAN VIET CHUONG	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
252	7676252	532451xxxxxx6394	DAO TRUONG SON	300,000
253	135149	430389xxxxxx3121	BUI LE HANG	300,000
254	997162	532451xxxxxx6921	TA THI HUYEN TRANG	300,000
255	2627886	412189xxxxxx1064	NGUYEN THI ANH THU	300,000
256	3177477	402215xxxxxx7808	NGUYEN THI HUE	300,000
257	642239	523691xxxxxx6335	DOAN VAN QUANG	300,000
258	1417868	532451xxxxxx3508	TRAN THI NGOC BICH	300,000
259	1911116	402215xxxxxx5832	NGUYEN CHI MAI	300,000
260	2825071	532451xxxxxx4326	HOANG THI NGOAN	300,000
261	4636991	532451xxxxxx1184	NGUYEN THI NU	300,000
262	961482	412189xxxxxx8426	BUI TRONG DAN	300,000
263	5886791	532451xxxxxx9909	BUI ANH DUC	300,000
264	1664751	430389xxxxxx4674	NGUYEN TRUNG HIEU	300,000
265	6032846	532451xxxxxx4273	DOAN MINH TU	300,000
266	590401	532451xxxxxx5314	NGO MINH TUAN	300,000
267	458507	532451xxxxxx2480	TONG THI HOA	300,000
268	2378061	532451xxxxxx0292	PHAM THUY DUNG	300,000
269	1678505	430389xxxxxx8826	NGUYEN THI HOANG ANH	300,000
270	1681482	402215xxxxxx6202	TRUONG NHU DUNG	300,000
271	6441860	532451xxxxxx4468	VO THI QUYNH NHU	300,000
272	1020566	532451xxxxxx5218	DUONG KIEU OANH	300,000
273	1000595	532451xxxxxx1601	NGUYEN HOANG PHUONG	300,000
274	863304	430389xxxxxx8515	NGUYEN THI THANH NHAN	300,000
275	2860405	402215xxxxxx9013	BUI MINH DUC	300,000
276	8587479	532451xxxxxx1484	KHUC THI HOAI	300,000
277	490224	402215xxxxxx6839	VU THI QUYNH TRANG	300,000
278	5296400	523691xxxxxx5762	TRAN HUU CUONG	300,000
279	2270806	412189xxxxxx3073	TRINH TAN PHAT	300,000
280	158292	412189xxxxxx4348	NGUYEN THI MINH PHUONG	300,000
281	1604952	532451xxxxxx0266	TO PHUONG HOANG	300,000
282	1741415	527663xxxxxx9109	CHU LE TAM	300,000
283	3687818	532451xxxxxx4710	NGUYEN VAN DUNG	300,000
284	2925564	532451xxxxxx3973	NGUYEN QUYNH ANH	300,000
285	5111910	532451xxxxxx4582	NGUYEN THI OANH	300,000
286	836531	402215xxxxxx2277	HO THU NGUYET ANH	300,000
287	319742	532451xxxxxx7412	NGUYEN THI LAN ANH	300,000
288	3005365	532451xxxxxx4004	NGUYEN THI MY TIEN	300,000
289	570872	412189xxxxxx1770	TONG THI HONG HANH	300,000
290	1937902	532451xxxxxx5255	NGUYEN VAN QUANG	300,000
291	736665	532451xxxxxx0739	DO THU NGA	300,000
292	220191	532451xxxxxx8501	DANG THI KHANH PHUONG	300,000
293	979998	412189xxxxxx3521	TRAN QUANG VINH	300,000
294	763597	527663xxxxxx1056	NGUYEN THI DOANH DOANH	300,000
295	2549458	532451xxxxxx2111	TRINH DUY TAI	300,000
296	390004	532451xxxxxx8785	NGUYEN KIM HOANH	300,000
297	107672	402215xxxxxx2874	LE DINH THANG	300,000
298	5579790	532451xxxxxx4177	NGO THE TOAN	300,000
299	2686441	430389xxxxxx2694	LE NU HONG THUY	300,000
300	131740	412189xxxxxx9238	NGUYEN THI HOANG ANH	300,000
301	2659970	430389xxxxxx5669	DO THI PHUONG THAO	300,000
302	908849	402215xxxxxx4365	NGUYEN PHUONG THAO	300,000
303	6344174	532451xxxxxx7809	NGUYEN VAN HUYNH	300,000
304	1481536	532451xxxxxx0505	DO THI NHAN	300,000
305	7906137	532451xxxxxx1806	LE NGOC HIEN	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
306	305897	532451xxxxxx7103	NGUYEN THI DIEM HONG	300,000
307	601372	527663xxxxxx7559	NGUYEN XUAN BACH	300,000
308	2121921	532451xxxxxx5917	LUU THI THU HANG	300,000
309	99774	532451xxxxxx6763	LAM NGOC PHUNG	300,000
310	488627	532451xxxxxx2176	DO THI HANH PHUONG	300,000
311	2622421	532451xxxxxx6112	TRAN THI THANH NGA	300,000
312	6608475	412189xxxxxx1257	TRAN THI THINH	300,000
313	8143593	532451xxxxxx0744	VU THI THU HUONG	300,000
314	476190	532451xxxxxx6365	NGUYEN VINH NINH	300,000
315	3530883	402215xxxxxx1597	PHAM NGOC THANH TRUC	300,000
316	1501201	532451xxxxxx3664	TRAN TIEN DUNG	300,000
317	316460	532451xxxxxx2990	LE DUY KHANH	300,000
318	7119426	532451xxxxxx5889	PHAN VAN THANH	300,000
319	1967088	412189xxxxxx0355	NGUYEN DUY VU	300,000
320	1614937	402215xxxxxx0198	TRUONG THI MINH HUE	300,000
321	2044481	532451xxxxxx5162	NGUYEN THI THU HIEN	300,000
322	1802470	532451xxxxxx1873	TRAN THIEN PHU	300,000
323	2085824	532451xxxxxx4821	NGUYEN TIEN THINH	300,000
324	1814556	532451xxxxxx4182	NGUYEN THI HUYEN ANH	300,000
325	337940	532451xxxxxx9012	DANG THI HOAI THU	300,000
326	132990	532451xxxxxx2790	HA THI HOA	300,000
327	1825377	532451xxxxxx0323	NGUYEN THI HANG	300,000
328	155598	412189xxxxxx2679	PHAM TRONG CAM	300,000
329	1518601	430389xxxxxx1880	DO NAM	300,000
330	1713060	402215xxxxxx7988	MAC ANH AN	300,000
331	2495997	532451xxxxxx1645	PHAM TRUNG HIEU	300,000
332	8215478	532451xxxxxx4118	NGUYEN NGOC HA	300,000
333	2134722	532451xxxxxx6669	DO XUAN TRUONG	300,000
334	1520063	412189xxxxxx0693	DAO NGUYEN DIEU LAN	300,000
335	3200903	532451xxxxxx1433	TRAN THIEN TIN	300,000
336	1983271	532451xxxxxx2843	TRAN THI TO CHAU	300,000
337	329177	402215xxxxxx7179	PHAM HONG LIEN	300,000
338	1895192	412189xxxxxx6591	HA TUYET NHUNG	300,000
339	903389	430389xxxxxx1662	NGUYEN BICH NGUYET	300,000
340	7155323	412189xxxxxx0660	DAM XUAN MINH	300,000
341	579803	430389xxxxxx0539	HOANG THAI DONG PHUONG	300,000
342	7221192	532451xxxxxx0029	LE TUAN DAT	300,000
343	711479	532451xxxxxx4621	NGUYEN THUY LINH	300,000
344	989288	412189xxxxxx9387	LE THI THUY TRINH	300,000
345	2388300	430389xxxxxx5249	PHAN CANH MINH PHUOC	300,000
346	5742308	412189xxxxxx0036	TRAN DANG THUY PHUONG	300,000
347	7441445	532451xxxxxx4791	TRAN HUYNH PHUONG LINH	300,000
348	1940557	430389xxxxxx8507	LE QUOC TAI	300,000
349	129061	523691xxxxxx0540	DO THI NHAN	300,000
350	2104351	532451xxxxxx8596	NGUYEN PHAM HONG LE	300,000
351	393406	430389xxxxxx5983	CAO THI HAI YEN	300,000
352	8674075	532451xxxxxx5522	NGUYEN NGOC LIEN HA	300,000
353	119573	412189xxxxxx4077	VU NGOC THANG	300,000
354	1091312	532451xxxxxx2042	NGUYEN THI PHUONG	300,000
355	3327330	402215xxxxxx9845	LUONG THI THU HA	300,000
356	2170640	412189xxxxxx9353	NGAN VIET SING	300,000
357	142724	412189xxxxxx9479	NGUYEN NGOC PHUONG CHAU	300,000
358	261627	430389xxxxxx0195	LE KIM NGOC	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
359	6037130	402215xxxxxx5739	VO ANH TUAN	300,000
360	3270471	532451xxxxxx8685	NGUYEN NGOC TRUC PHU	300,000
361	3174185	430389xxxxxx2170	TRUONG THI NHU	300,000
362	437800	430389xxxxxx7235	NGUYEN THANH TUNG	300,000
363	2323944	532451xxxxxx2724	DO THI THUY	300,000
364	1960868	430389xxxxxx0484	NGUYEN THI HA	300,000
365	333485	532451xxxxxx4749	NGUYEN THI YEN	300,000
366	2256383	532451xxxxxx6827	HOANG NGOC ANH	300,000
367	3200068	532451xxxxxx5592	TRAN THI NHUNG	300,000
368	7349061	412189xxxxxx2245	VO THI HAI THU	300,000
369	2289274	402215xxxxxx0207	NGUYEN THIEN THUAN AN	300,000
370	8169700	532451xxxxxx2566	PHAM NGOC KHANH	300,000
371	2105765	430389xxxxxx4089	NGUYEN T THACH TIEN	300,000
372	6777855	532451xxxxxx5073	LUU THUY BINH	300,000
373	6212863	402215xxxxxx2510	DANG QUOC NGUYEN	300,000
374	888450	430389xxxxxx1719	DUONG QUYNH TRANG	300,000
375	8882445	430389xxxxxx3014	NGUYEN THI KIM NGAN	300,000
376	486951	430389xxxxxx7063	LE NGOC HOA	300,000
377	1476467	532451xxxxxx1169	VU THI PHUONG HUYEN	300,000
378	2410621	532451xxxxxx7463	NGUYEN THI HANG	300,000
379	2009813	532451xxxxxx4435	DAO THI NGOC OANH	300,000
380	3692870	532451xxxxxx0589	DINH SY TOAN	300,000
381	1573745	532451xxxxxx5965	VU HONG NHUNG	300,000
382	331503	430389xxxxxx4009	LUU GIANG	300,000
383	1933617	532451xxxxxx0846	DAM MINH TRUNG	300,000
384	1634991	532451xxxxxx9247	NGUYEN MINH THUY TIEN	300,000
385	698668	532451xxxxxx9783	MAI PHUOC HAI	300,000
386	672842	532451xxxxxx9548	BUI THI LE NGAN	300,000
387	8670560	532451xxxxxx9950	PHAM HOANG OANH	300,000
388	155960	412189xxxxxx6128	NGUYEN THI LE CHI	300,000
389	5534183	532451xxxxxx0169	TRAN THI ANH THUY	300,000
390	1871383	430389xxxxxx6040	VU THANG	300,000
391	3123342	532451xxxxxx3663	BUI LONG QUAN	300,000
392	4136019	527663xxxxxx6276	PHAM THI THANH VAN	300,000
393	2200443	532451xxxxxx2882	PHAM THANH TUNG	300,000
394	620751	532451xxxxxx8725	DO THI THANH HUONG	300,000
395	5715508	532451xxxxxx1674	TRAN THI NHU Y	300,000
396	2292298	430389xxxxxx9955	NGUYEN THI NGOC YEN	300,000
397	3987635	532451xxxxxx0952	TRAN THANH HUY	300,000
398	2296481	532451xxxxxx4392	LU VU THAO VI	300,000
399	8953748	402215xxxxxx8281	TRAN THI THU HANG	300,000
400	549353	430389xxxxxx7310	NGUYEN THI PHUONG THAO	300,000
401	1961949	430389xxxxxx9066	BUI THI CAM THO	300,000
402	206174	532451xxxxxx0110	NGUYEN THI YEN	300,000
403	3662697	532451xxxxxx5612	NGUYEN THI NGOC DUNG	300,000
404	1966418	532451xxxxxx9926	TR TUONG NGOC DUYEN	300,000
405	6433174	532451xxxxxx8551	HOANG PHUC HUONG	300,000
406	140757	532451xxxxxx5630	Dao Thi Hoai Thu	300,000
407	422470	402215xxxxxx5313	NGUYEN VAN SON	300,000
408	594508	532451xxxxxx9428	TRAN THI KIM LOAN	300,000
409	840941	532451xxxxxx6540	NGUYEN NGOC ANH	300,000
410	268816	412189xxxxxx8018	BUI XUAN NAM	300,000
411	2418211	412189xxxxxx6093	TA MINH CHAU	300,000
412	1415917	532451xxxxxx3369	LUONG TU BINH	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
413	726692	532451xxxxxx1562	NGUYEN THANH CONG	300,000
414	357237	402215xxxxxx5627	NGUYEN THI THANH LAN	300,000
415	2220747	412189xxxxxx6942	TRAN HUYEN LE	300,000
416	2220645	430389xxxxxx1295	CHU VIET ANH	300,000
417	6602697	412189xxxxxx2434	TRAN THI TAM	300,000
418	1952570	430389xxxxxx7962	NGUYEN THI THUY	300,000
419	1633657	532451xxxxxx5518	LE MINH THAO	300,000
420	6189337	412189xxxxxx9772	NGUYEN THI TINH	300,000
421	607689	412189xxxxxx6298	NGUYEN XUAN HUONG	300,000
422	2158484	532451xxxxxx6005	PHAM THANH GIANG	300,000
423	2029004	532451xxxxxx4102	LE NGUYEN BAO	300,000
424	387094	430389xxxxxx7064	NGUYEN XUAN TUYEN	300,000
425	438687	532451xxxxxx8704	PHAN DUY DUC	300,000
426	1767776	430389xxxxxx3264	HA HONG NGOC	300,000
427	1446967	402215xxxxxx2662	LAM THI HUONG	300,000
428	293515	532451xxxxxx2714	PHUNG NGOC YEN	300,000
429	7129653	532451xxxxxx9354	LE THI MY DUNG	300,000
430	1814039	402215xxxxxx0066	TRAN THANH NGA	300,000
431	491879	430389xxxxxx7732	PHAM THI PHUONG LAN	300,000
432	8177513	532451xxxxxx3563	VO THI MY NHUNG	300,000
433	1827012	430389xxxxxx8064	DAO THI HANG	300,000
434	182035	430389xxxxxx1003	NGUYEN THI THU HUONG	300,000
435	199705	402215xxxxxx9732	DANG THU NGA	300,000
436	160393	430389xxxxxx5604	NGO THI HUONG GIANG	300,000
437	534870	430389xxxxxx9237	LE THI THUC QUYEN	300,000
438	997108	402215xxxxxx8939	NGUYEN HA PHUONG	300,000
439	3265527	532451xxxxxx6262	NGUYEN VAN DUC TRONG	300,000
440	3116022	532451xxxxxx6721	PHAM THI PHUONG ANH	300,000
441	1635550	532451xxxxxx0862	TA THI THU THAO	300,000
442	1358466	532451xxxxxx2967	DOAN THANH HAI	300,000
443	2257937	430389xxxxxx7527	DANG QUYNH NHU	300,000
444	3396200	532451xxxxxx4965	DUONG THUY LINH	300,000
445	385443	430389xxxxxx1140	PHI KHAC HIEU	300,000
446	2470060	532451xxxxxx9157	QUACH THI NGOC BICH	300,000
447	414179	532451xxxxxx4053	NGUYEN XUAN VINH	300,000
448	1993658	412189xxxxxx8409	NGUYEN NGOC TUYEN	300,000
449	2165285	532451xxxxxx8080	NG PHAN BICH PHUONG	300,000
450	2034515	402215xxxxxx7941	HOANG THI NHUNG	300,000
451	586554	412189xxxxxx0720	NGUYEN THI TUYET THANH	300,000
452	2350578	532451xxxxxx3890	TRAN HUYEN TRANG	300,000
453	5705969	412189xxxxxx5806	NGUYEN LE HOA	300,000
454	6894038	532451xxxxxx8489	NGUYEN KHAC DANG	300,000
455	669139	430389xxxxxx5882	NGUYEN TRUC NGAN	300,000
456	1035327	532451xxxxxx3966	NGUYEN THI KIM THANH	300,000
457	745164	412189xxxxxx9383	DO THI NGOC HOA	300,000
458	3217783	532451xxxxxx3272	NGUYEN THI THU LAM	300,000
459	3265948	532451xxxxxx6898	NGUYEN XUAN KIEN	300,000
460	3562331	532451xxxxxx6280	NGUYEN TRUONG SON	300,000
461	1791111	430389xxxxxx5106	LE DIEU LINH	300,000
462	8336685	532451xxxxxx4054	PHAM THI HOAI THUONG	300,000
463	952183	412189xxxxxx3494	NGUYEN QUYNH PHUONG	300,000
464	1584214	532451xxxxxx9901	VO THI THUC OANH	300,000
465	8064041	532451xxxxxx9382	NGUYEN MAI CHI	300,000
466	8829096	412189xxxxxx3290	TRAN HOAI NAM	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
467	772191	532451xxxxxx2271	NGUYEN THI NHAT LINH	300,000
468	152453	412189xxxxxx8617	LAI THI VINH	300,000
469	460943	532451xxxxxx9713	DO THI THU HUYEN	300,000
470	805833	412189xxxxxx3119	PHAM VAN LUAN	300,000
471	152149	430389xxxxxx8146	NGUYEN THI HANH LUU	300,000
472	170814	527663xxxxxx1640	NGUYEN THANH HUYEN	300,000
473	3538597	412189xxxxxx9785	DINH THI DOAN TRANG	300,000
474	6112146	430389xxxxxx9293	NGUYEN NHI THANH LE	300,000
475	885855	532451xxxxxx7356	NGUYEN TRUONG SINH	300,000
476	9190384	402215xxxxxx6699	HOANG THU HIEN	300,000
477	1107210	402215xxxxxx3867	PHAM BICH HUONG	300,000
478	3353229	532451xxxxxx9635	HOANG THI ANH	300,000
479	943151	532451xxxxxx9237	NGUYEN ANH QUAN	300,000
480	1416889	412189xxxxxx8334	NGUYEN THI THANH XUAN	300,000
481	6041535	412189xxxxxx8427	HO TRAN LONG DIEN	300,000
482	635201	412189xxxxxx9194	NGUYEN THI DAY	300,000
483	1966455	412189xxxxxx0300	KHUAT THI HAO	300,000
484	5582006	523691xxxxxx0735	LE NHU THI	300,000
485	1876240	532451xxxxxx0480	NGUYEN KHANH TRANG	300,000
486	2993755	532451xxxxxx7943	DAO DUC HUY	300,000
487	316643	430389xxxxxx0623	VU HONG MINH	300,000
488	1152343	430389xxxxxx3496	NGUYEN THI AN PHUONG	300,000
489	3141052	532451xxxxxx9989	PHAM THI MINH NGUYET	300,000
490	199409	412189xxxxxx0793	NGUYEN DUC HOAN	300,000
491	282349	412189xxxxxx3476	VU VIET HUNG	300,000
492	1022685	430389xxxxxx9541	CHU TIEN DUNG	300,000
493	2825221	430389xxxxxx7735	BUI THANH HUYEN	300,000
494	6611900	412189xxxxxx9068	TU THUY TRANG	300,000
495	9216442	412189xxxxxx6335	DUONG THU THAO	300,000
496	286101	430389xxxxxx3744	LE THI HONG CHAM	300,000
497	1016892	532451xxxxxx7593	DO PHAN BAO UYEN	300,000
498	305680	430389xxxxxx5604	TRINH THI HUE	300,000
499	2269037	532451xxxxxx1101	DO TU THINH	300,000
500	7267794	523691xxxxxx3928	TRAN TAN DAT	300,000
501	3834266	532451xxxxxx1949	TRAN THI NGOC LIEN	300,000
502	1971465	532451xxxxxx4240	DUONG THI THANH NGA	300,000
503	1852617	523691xxxxxx0104	DU NHU THUY	300,000
504	400129	402215xxxxxx2797	HO KIM TOAN	300,000
505	1273120	412189xxxxxx8770	DUONG THI NGAN	300,000
506	6830246	532451xxxxxx8931	LE QUANG SANG	300,000
507	507295	532451xxxxxx2289	LE TRUONG NHAT KHANH	300,000
508	2666005	532451xxxxxx7851	TRAN VAN HUNG	300,000
509	3069830	412189xxxxxx7488	NGUYEN VAN HIEP	300,000
510	2757777	532451xxxxxx5509	DAO QUANG ANH	300,000
511	764323	523691xxxxxx4362	TRAN THI TO NHU	300,000
512	3006858	402215xxxxxx5313	THAN DUC TUNG	300,000
513	586975	412189xxxxxx8911	LAI VAN KHAN	300,000
514	729569	412189xxxxxx6007	MAI QUANG TUAN	300,000
515	501538	532451xxxxxx8147	PHAN ANH TUAN	300,000
516	2922439	402215xxxxxx4612	NGUYEN HONG GIANG	300,000
517	151893	412189xxxxxx5539	VU THANH XUAN	300,000
518	1741082	532451xxxxxx3457	TRAN THI THU HUYEN	300,000
519	171456	532451xxxxxx5456	VU DAI DUONG	300,000
520	2551681	430389xxxxxx1702	NGUYEN THU THUY	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
521	577318	532451xxxxxx7304	NGUYEN VIET KHANH	300,000
522	178681	430389xxxxxx6029	HOANG NGUYEN KIEU CHAU	300,000
523	1456335	430389xxxxxx0514	NGUYEN THI THUY	300,000
524	2366544	402215xxxxxx8038	THACH QUOC CONG	300,000
525	6537429	532451xxxxxx6842	NGUYEN THI NGOC MAI	300,000
526	295852	532451xxxxxx8365	NGUYEN QUY MANH	300,000
527	311050	412189xxxxxx1709	HOANG NGOC BICH	300,000
528	7400730	412189xxxxxx8403	NGUYEN NGOC DUNG	300,000
529	1767513	412189xxxxxx8332	NGUYEN T KHANH LINH	300,000
530	4920006	402215xxxxxx6032	VO THANH TU	300,000
531	1486337	532451xxxxxx5454	MAI THI NGUYET	300,000
532	1850402	430389xxxxxx2137	NGUYEN THI NGOC TRAN	300,000
533	325310	412189xxxxxx5065	PHAM THUY TRANG	300,000
534	5405606	527663xxxxxx4507	DINH THI VAN	300,000
535	1983992	532451xxxxxx4142	LUC TOAN THANG	300,000
536	2329674	532451xxxxxx9646	NGUYEN THANH LONG	300,000
537	1586075	532451xxxxxx9882	PHAM VIET MINH	300,000
538	2824492	532451xxxxxx4542	CHU THI LIEN	300,000
539	924332	532451xxxxxx6322	HUYNH THI TUOI	300,000
540	555541	532451xxxxxx3641	NGUYEN VAN QUYNH	300,000
541	8806659	532451xxxxxx3198	LE KIM CHI	300,000
542	4507563	412189xxxxxx6727	DANG THI DONG	300,000
543	1715536	412189xxxxxx7154	NGUYEN VIET HOA	300,000
544	311365	532451xxxxxx8149	VU MANH TRUONG	300,000
545	1452180	402215xxxxxx7947	VU THI THAO KHUE	300,000
546	659105	532451xxxxxx1968	TRAN THI HONG NHUNG	300,000
547	6294534	532451xxxxxx4015	LE THI MINH NGUYET	300,000
548	227373	532451xxxxxx4385	NGUYEN XUAN THAO	300,000
549	224789	412189xxxxxx2067	DOAN THI HUONG GIANG	300,000
550	1428398	532451xxxxxx0538	LE XUAN LINH	300,000
551	133854	430389xxxxxx8144	DAO VAN HANH	300,000
552	1816748	412189xxxxxx1406	TRAN THI TINH	300,000
553	322941	532451xxxxxx6285	TRAN THANG LOI	300,000
554	1102865	402215xxxxxx0919	DINH NGOC HUNG	300,000
555	1566886	532451xxxxxx5433	TA THI KHANH CHI	300,000
556	2472604	532451xxxxxx4836	NGUYEN THI HANG	300,000
557	107838	532451xxxxxx9984	HO THI DIEU TRANG	300,000
558	2490014	532451xxxxxx0810	NGUYEN NGOC CAM	300,000
559	131625	412189xxxxxx5617	Pham Hoang Ha	300,000
560	6081120	412189xxxxxx5517	BUI THI HANG	300,000
561	852422	402215xxxxxx4310	LE THI MINH HAI	300,000
562	8530424	532451xxxxxx6160	DAM THI THU HOAI	300,000
563	7400240	532451xxxxxx5416	NGUYEN HAI AU	300,000
564	99625	412189xxxxxx6322	CAO XUAN VINH	300,000
565	6345836	412189xxxxxx3644	LE THI QUYNH ANH	300,000
566	111520	412189xxxxxx3898	DINH VINH PHU	300,000
567	346711	532451xxxxxx6478	NGUYEN THANH NAM	300,000
568	1140613	532451xxxxxx9487	TRAN THI THUY DUNG	300,000
569	1752830	527663xxxxxx3962	LE MINH HOAN	300,000
570	2416261	412189xxxxxx9260	LE HOANG BAO NGOC	300,000
571	345570	430389xxxxxx4038	DO THI HAI YEN	300,000
572	2470166	532451xxxxxx2614	PHAM THAI NINH	300,000
573	9107986	412189xxxxxx9012	VU TO LINH	300,000
574	7447609	532451xxxxxx3909	NGUYEN NANG TOI	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
575	7873784	402215xxxxxx0100	NGUYEN LE LONG THANH	300,000
576	377736	412189xxxxxx3177	TA HA MY	300,000
577	1443968	430389xxxxxx9907	TA THI THU HANG	300,000
578	8008136	402215xxxxxx2663	NGUYEN THI HUE	300,000
579	2595036	402215xxxxxx8630	HUYNH NHAT TAN	300,000
580	2262399	402215xxxxxx9743	LE VIET CUONG	300,000
581	1785115	430389xxxxxx7516	LAM NGOC TRAM	300,000
582	1662365	402215xxxxxx1217	NGUYEN THI VAN ANH	300,000
583	1920198	430389xxxxxx1249	DUONG QUANG TUAN	300,000
584	5103848	402215xxxxxx9197	NGUYEN CONG HUNG	300,000
585	2066491	532451xxxxxx2844	DINH THI NHU TRINH	300,000
586	2693527	527663xxxxxx0579	HOANG NG THU THAO	300,000
587	6995691	532451xxxxxx4038	DO THI THUY LINH	300,000
588	439916	412189xxxxxx8491	TRAN NHAT TRANG	300,000
589	146298	412189xxxxxx1384	BE THI THU HA	300,000
590	5614354	532451xxxxxx2901	HUYNH HOA LE	300,000
591	6195971	523691xxxxxx0754	TONG CONG DUONG	300,000
592	1049384	532451xxxxxx8968	DAO THUY PHUONG	300,000
593	780882	532451xxxxxx7919	DANG HONG HUE	300,000
594	4081096	532451xxxxxx3189	NGUYEN MANH HA	300,000
595	114640	430389xxxxxx8818	Nguyen Thi Kim Anh	300,000
596	4380162	402215xxxxxx1903	TRAN THI THANH VAN	300,000
597	7504215	527663xxxxxx7447	NGUYEN DUC HUNG	300,000
598	358341	412189xxxxxx7267	PHAN HUY DA	300,000
599	129493	430389xxxxxx4159	Nguyen Thi Hai Anh	300,000
600	2205412	430389xxxxxx1067	NGO DINH MINH	300,000
601	1011543	532451xxxxxx2909	NGUYEN THU PHUONG	300,000
602	7430535	412189xxxxxx9989	TRAN THI THO	300,000
603	1427381	532451xxxxxx3771	LE THI DOAN	300,000
604	391552	412189xxxxxx5166	DO LE THUY	300,000
605	7083941	412189xxxxxx0267	NGUYEN THI MINH NGUYET	300,000
606	1526678	430389xxxxxx6143	PHAM THI THU HA	300,000
607	547469	532451xxxxxx6663	TRAN QUUOC HOAN	300,000
608	2251055	532451xxxxxx4918	BUI NG XUAN HUONG	300,000
609	528997	402215xxxxxx7767	DINH VAN SON	300,000
610	763902	532451xxxxxx8382	HUYNH DUY HAI	300,000
611	1938327	532451xxxxxx3837	MA THI TIEM	300,000
612	2632688	532451xxxxxx7922	NGUYEN VAN PHONG	300,000
613	5797797	532451xxxxxx3656	PHAM TRUONG GIANG	300,000
614	4166291	532451xxxxxx9886	NGUYEN THANH SON	300,000
615	4531257	532451xxxxxx8647	VU VAN DAN	300,000
616	1955508	402215xxxxxx0627	LA THI HAI TUYET	300,000
617	1044366	412189xxxxxx5143	NGUYEN THANH TU	300,000
618	4738829	412189xxxxxx0917	NGUYEN DUY QUANG	300,000
619	1147167	412189xxxxxx7265	TRAN THI BAY	300,000
620	763987	412189xxxxxx3611	DO DIEP ANH	300,000
621	668598	532451xxxxxx3645	PHAM THI QUYEN	300,000
622	6408906	532451xxxxxx8416	NGUYEN THUY GIANG	300,000
623	619222	412189xxxxxx7187	DINH NGOC THANG	300,000
624	717242	532451xxxxxx0350	CAO THI THU PHUONG	300,000
625	269338	527663xxxxxx0721	PHAM THI VAN HA	300,000
626	512250	412189xxxxxx5012	CHU THI VAN	300,000
627	1418658	532451xxxxxx8024	DO THI THAO VY	300,000
628	3450767	532451xxxxxx2989	DANG HAI YEN	300,000

STT	CIF	SỐ THẺ	HỌ TÊN	HOÀN TIỀN
629	825163	430389xxxxxx1087	VU TUAN LINH	300,000
630	1033398	412189xxxxxx6689	NGUYEN HOANG OANH	300,000
631	283268	430389xxxxxx5494	DO THI LAN ANH	300,000
632	2122317	532451xxxxxx1856	NGUYEN THI THU LOAN	300,000
633	5483868	532451xxxxxx3674	PHAM THI THO	300,000
634	1430803	402215xxxxxx1347	HUYNH MINH MAN	300,000
635	2530740	532451xxxxxx9878	TRAN LONG MANH	300,000
636	2282148	532451xxxxxx5302	TRINH XUAN DINH	300,000
637	4056595	532451xxxxxx9788	NGUYEN THI THAO	300,000
638	6098964	430389xxxxxx2676	DIEC VUONG TIEN	300,000
639	763750	412189xxxxxx7018	PHAM THANH XUAN	300,000
640	2282829	412189xxxxxx9380	NGUYEN HA THANH	300,000
641	115336	430389xxxxxx3167	NGUYEN THI DA NGUYET	300,000
642	1939708	532451xxxxxx5091	NGUYEN HUY HOANG	300,000
643	2394633	532451xxxxxx4094	NGUYEN THANH PHONG	300,000
644	197134	412189xxxxxx3755	NGUYEN THI MAI	300,000
645	2064056	402215xxxxxx1881	NGUYEN THI HOA	300,000
646	2274713	412189xxxxxx5752	PHAN THI KHANH LINH	300,000
647	1162544	532451xxxxxx3532	AN NGOC DUNG	300,000
648	1992152	532451xxxxxx5265	QUACH THOAI VU	300,000
649	3406208	532451xxxxxx4151	NGUYEN DUY TUNG	300,000
650	926480	523691xxxxxx9724	NGUYEN HONG PHUONG	300,000
651	525383	412189xxxxxx9046	LE THI MY HA	300,000
652	305833	532451xxxxxx6519	PHAM NGOC CANH	300,000
653	814138	412189xxxxxx5452	LAM THI THANH HUE	300,000
654	1764213	532451xxxxxx4519	NGUYEN VAN HUNG	300,000
655	1944557	532451xxxxxx3774	N T HOANGXUAN HUONG	300,000
656	1812226	532451xxxxxx2607	MAI THI HA	300,000
657	2375845	532451xxxxxx9030	VO THI PHUONG	300,000
658	9293246	430389xxxxxx1103	LE NGUYET ANH	300,000
659	1960865	532451xxxxxx0951	TRINH THI HUYEN	300,000
660	347484	402215xxxxxx2630	DINH THI DOAN TRANG	300,000
661	1728757	430389xxxxxx6425	NGUYEN TUNG ANH	300,000
662	1949690	430389xxxxxx3578	PHAM HOAI THU	300,000
663	1359946	532451xxxxxx9589	TRINH THANH TAM	300,000
664	2057773	412189xxxxxx2029	TA THI MINH PHUONG	300,000
665	3321945	532451xxxxxx8111	NGUYEN DUC THANG	300,000
666	434730	532451xxxxxx5718	HO THI NHU QUYNH	300,000